

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 09/02/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vi Văn Thuấn và Ông Gia Văn Tính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 09/02/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2022/TLST-HS ngày 29/12/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù A C**; Sinh năm 1965. Tên gọi khác: Không.

Nơi sinh: Xã Làng Chếu, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản Tà Cóm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù A D (đã chết), Con bà: Giàng Thị M (đã chết); Vợ: Mùa Thị V, sinh năm: 1966; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm: 1988, nhỏ nhất sinh năm 1991 (Con thứ hai đã chết).

Hiện vợ, con của bị cáo đều đang sinh sống tại: Bản Tà Cóm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát tỉnh Thanh Hóa.

Tiền án: 01 năm 2007, Lù A C bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, nhưng đến nay chưa nộp án phí HSST, nên chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 23/9/2022 chuyển tạm giam ngày 02/10/2022 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn K – Trợ giúp viên pháp lý, Chi nhánh số 1 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 23/9/2022, tại bản Tà Cóm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, Lù A C bị Tổ công tác Công an huyện Mường Lát bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy cho Sùng A L, sinh năm 1978 ở cùng bản với C. Tang vật thu giữ gồm: 04 tờ tiền, mệnh giá mỗi tờ là 10.000 VNĐ; 01 mảnh giấy bạc; 01 hộp vải hình chữ nhật màu xám – đen, bên trong chứa 01 gói nilon màu trắng chứa 12 viên nén hình trụ tròn màu hồng và 01 gói nilon màu trắng bên trong chứa các cục bột màu trắng; 01 bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nguồn gốc số ma túy nêu trên như sau: Khoảng 7 giờ, ngày 22/9/2022, khi C đang ở nhà của mình tại bản Tà Cóm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát thì có một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết vào nhà bị cáo, hỏi bị cáo có mua ma túy không, bị cáo đồng ý mua và mua 500.000 VNĐ tiền heroine và 200.000 VNĐ tiền hồng phiến (ma túy tổng hợp). Nhận được ma túy bị cáo cất vào trong hộp vải hình chữ nhật, màu xám – đen để trong túi áo phía trước, bên trái đang mặc. Mục đích là để sử dụng cho bản thân và nếu có ai mua thì bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ cùng ngày, bị cáo mang số ma túy mua được sang thăm và ngủ lại nhà Lù A M, sinh năm: 1974 ở cùng bản với bị cáo (M là cháu họ của C). Khoảng 11 giờ cùng ngày 23/9/2022 có Sùng A L, sinh năm: 1978 ở cùng bản với bị cáo đến nhà Lù A M chơi thì gặp bị cáo Lù A C và hỏi mua 40.000 VNĐ tiền heroine, bị cáo Lù A C nhận tiền và đưa cho Lâu 01 cục heroine. Nhận được ma túy, L sử dụng hết số ma túy mua được tại đó. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày thì Tổ công tác Công an huyện Mường Lát đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại bản kết luận giám định số: 3335/KL - KTHS ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Các cục màu trắng của phong bì mặt trước có ghi “Vật chứng thu của Lù A C” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,593g (Không thấy năm chín ba gam) loại: Heroine.

- 12 (mười hai) viên nén hình trụ tròn màu hồng của phong bì mặt trước có ghi “Vật chứng thu của Lù A C” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 1,179g (Một phẩy một bảy chín gam) loại: Methamphetamine.

Tại bản kết luận giám định số: 3360/KL-KTHS ngày 30/9/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 VNĐ có các số seri: FX 19308268; QT 17642304; WF 19494114; US 15103946 gửi giám định là tiền thật.

Quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKS-ML ngày 27/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo Lù A C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình, không ai xúi giục hay ép buộc nhận tội thay người khác. Bị cáo khai, biết rõ hành vi mua bán ma túy trái phép là vi phạm pháp luật và bị Nhà Nước nghiêm cấm nhưng do không tìm cách được bản thân nên đã cố tình phạm tội. Bị cáo công nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã nêu là đúng, không khai báo thêm tình tiết mới.

Tranh luận và luận tội: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 251; Điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 28 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo làm nghề trồng trọt, thu nhập không ổn định gia đình còn là hộ nghèo nên không có tính khả thi.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy, gồm:

- 01 mảnh giấy bạc, đã qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng và 01 hộp vải hình chữ nhật màu xám đen
- Số ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước Việt nam cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 40.000 VNĐ do bị cáo phạm tội mà có

Về án phí: Bị cáo có tội, thuộc trường hợp được miễn án phí nên không phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ TNHS mà đại diện VKS đã đề nghị đối với bị cáo. Người bào chữa cho rằng: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thật sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số lại sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo, nên đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo mức án từ 26-28 tháng, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa

lỗi lầm. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo làm nghề trọng trọt thu nhập không ổn định.

Bị cáo nhận tội, đồng tình với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không bổ sung thêm gì làm thay đổi nội dung vụ án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi, quyết định tố tụng: Trong giai đoạn tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định, không gian, thời gian, địa điểm và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 23/9/2022, tại bản Tà Cóm, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, Lù A C bị Tổ công tác Công an huyện Mường Lát bắt quả tang về hành vi bán ma túy trái phép cho Sùng A Lâu với số tiền là 40.000đ. Tang vật thu giữ của Lù A C là ma túy có tổng khối lượng 0,593g (Không phải năm chín ba gam) loại Heroine và 1,179g (Một phẩy một bảy chín gam) loại: Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy là 1,772g (Một phẩy bảy bảy hai gam), bị cáo Lù A C khai nhận là số ma túy này tàng trữ để sử dụng và ai mua thì bán kiếm lời, thực tế thì Lù A C đã bán ma túy cho Sùng A L. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ 01 mảnh giấy bạc, 01 bật lửa gas và 40.000đ; Bị cáo Lù A C có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi và khối lượng ma túy thu giữ đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, vì bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, bị pháp luật nghiêm cấm, khi sử dụng sẽ phải phụ thuộc hoàn toàn vào ma túy, ma túy còn hủy hoại thể chất, tinh thần và đồng thời cũng là tác nhân phát sinh các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ với mục đích sử

dụng và bán kiếm lời, hành vi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về quản lý chất ma túy của nhà nước, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Năm 2007 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát xử phạt 28 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 17/5/2009 nhưng chưa nộp án phí HSST theo quy định, nên chưa được xóa án tích và lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thái độ ăn năn hối cải nên HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật và để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Xét về hình phạt:

Hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi của bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, phòng ngừa, đồng thời để bị cáo có thời gian cai nghiện chất ma túy; Thấy rằng đề nghị về hình phạt của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với hành vi phạm tội, khối lượng chất ma túy thu giữ, đủ sức răn đe, phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, cho thấy bị cáo làm nghề trồng trọt thu nhập không ổn định, thuộc diện hộ nghèo. Nên, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Xét về vật chứng trong vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là chất nhà nước cấm lưu hành.

Đối với: 01 mảnh giấy bạc, đã qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu xanh đã qua sử dụng và 01 hộp vải hình chữ nhật màu xám đen không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 40.000đ, đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Tang vật của vụ án liên quan đang được bảo quản tại kho tang vật Chi cục THADS huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

[7]. Xét về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ nghèo và bị cáo đã có đơn xin miễn án phí, nên HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8]. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

[9]. Các nhận định khác:

Đối với người đàn ông dân tộc Mông (theo lời khai của bị cáo) là người đã bán ma túy cho bị cáo, thì Cơ quan CSĐT không có căn cứ để xác minh làm rõ, vì bị cáo không biết tên tuổi địa chỉ người này.

Đối với Sùng A L là người đã mua ma túy của bị cáo và đã sử dụng hết số ma túy mua được tại nhà Lù A M, thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Sùng A L theo quy định của pháp luật.

Đối với Lù A Mua là chủ ngôi nhà mà Lù A C đến chơi và xin ngủ lại. Việc Lù A C bán ma túy cho Sùng A L tại nhà Lù A M, thì M không biết và liên quan đến hành vi phạm tội của Chá cũng như hành vi sử dụng ma túy của L, nên không phải chịu trách nhiệm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 251; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

Về tội danh: Tuyên, bị cáo Lù A C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lù A C 28 (Hai tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (23/9/2022).

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy, gồm:

- 01 Phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành sau giám định ghi vụ Lù A C được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Lưu Bình N, Phạm Văn H và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự làm giáp lai.

- 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng; 01 bật lửa gas màu xanh, đã qua sử dụng và 01 hộp vải hình chữ nhật màu xám đen

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: Số tiền 40.000đ được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành sau giám định được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên Trịnh Thị Thúy H, Vũ Văn N và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự làm giáp lai.

Vật chứng trên đang lưu giữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 07/QĐ-VKS-ML, ngày 27/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa và Biên bản giao nhận vật chứng số: 29/2023/TV-CCTHADS ngày 28/12/2022 giữa Công

an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên miễn tiền án phí HSST cho bị cáo Lù A C.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Căn cứ Điều 331, Điều 333, Điều 336, Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai, có mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự căn cứ Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận :

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H. Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT - Công an H. Mường Lát;
- Nhà tạm giữ - Công an H. Mường Lát;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Mường Lát;
- Bộ phận hồ sơ Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Trung Lý, huyện Mường Lát;
- Bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Tiến Dũng

